

**BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH
HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ**

BÁO CÁO TÓM TẮT
Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2017
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2018 của Ban Chỉ đạo
cải cách hành chính của Chính phủ

(Kèm theo Báo cáo số /BCĐCCHC ngày tháng năm 2018)

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

- Trong năm 2017, công tác cải cách hành chính tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (Ban Chỉ đạo) và các thành viên Ban Chỉ đạo quan tâm, chỉ đạo xuyên suốt, linh hoạt và toàn diện nhằm đẩy nhanh tiến trình cải cách, hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội trong năm, đồng thời, từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập của đất nước. Chính phủ đã ban hành nhiều nghị quyết liên quan đến cải cách hành chính, nhất là về công tác xây dựng pháp luật, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì 02 cuộc đối thoại giữa Chính phủ với doanh nghiệp; đồng thời, đã có nhiều chỉ đạo xác minh làm rõ và xử lý các thông tin về vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính và các sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức do cơ quan báo chí đăng tải.

- Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ⁽¹⁾ tiếp tục duy trì hiệu quả hoạt động; qua đó, đã có tác động mạnh mẽ, tạo sự chuyển biến tích cực trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các bộ, ngành, địa phương.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã triển khai, hoặc đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhiều giải pháp có tính đột phá trong cải cách hành chính, nhất là về cắt giảm điều kiện kinh doanh; đánh giá phong cách, thái độ phục vụ và chất lượng khám, chữa bệnh của nhân viên ngành y tế; ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước, như: Bộ Tài nguyên và Môi trường; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Tài chính...

- Với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, Bộ Nội vụ đã chủ động kết nối với các thành viên Ban Chỉ đạo trong triển khai các nhiệm vụ; thường xuyên đôn đốc các thành viên trả lời các đề xuất, kiến nghị, những khó khăn, vướng mắc của các bộ, ngành và địa phương trong triển khai cải cách

¹Được thành lập tại Quyết định số 1642/QĐ-TTg ngày 19/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

hành chính⁽²⁾; thường xuyên theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính được giao; tích cực xử lý hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các đề xuất, kiến nghị nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn triển khai, tạo thuận lợi cho các bộ, ngành, địa phương nâng cao hiệu quả cải cách, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân; đã phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan đề xác định và công bố Chỉ số cải cách hành chính 2016 của các bộ, các tỉnh; đang tích cực phối hợp với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Cựu chiến binh Việt Nam triển khai kế hoạch đo lường xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức tại 63 tỉnh, thành phố. Trong năm 2017, Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ đã phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và trình Ban Cán sự đảng Chính phủ dự thảo Báo cáo tổng kết triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 01/8/2007 Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Khóa X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo cũng đã tích cực đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về những chính sách, mô hình cải cách mới cũng như những hạn chế, bất cập trong thực hiện cải cách hành chính, giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường sự tham gia phản biện, đóng góp ý kiến của người dân, tổ chức trong quá trình xây dựng và tổ chức thực thi chính sách. Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tiếp tục duy trì Bản tin điện tử cải cách hành chính và phát hành định kỳ 04 số/tháng tới hơn 5.000 hộp thư điện tử của lãnh đạo chủ chốt của các bộ, các tỉnh và đội ngũ công chức phụ trách công tác cải cách hành chính để cung cấp thông tin và chia sẻ những sáng kiến, kinh nghiệm về triển khai cải cách hành chính trong phạm vi cả nước. Một số thành viên Ban Chỉ đạo tại các bộ, ngành thực hiện có hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền là: Đài Truyền hình Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Thông tấn xã Việt Nam; Bộ Công an; Bộ Tài chính; Bộ Quốc phòng; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tài nguyên và Môi trường...

- Thực hiện Quyết định số 177/QĐ-BCĐCCHC ngày 29/3/2017 của Ban Chỉ đạo về Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017, các thành viên Ban Chỉ đạo đã tích cực triển khai công tác kiểm tra tại các bộ, ngành và địa phương. Công tác phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ đạo trong quá trình kiểm tra cũng đã được thực hiện tốt, góp phần đạt được hiệu quả của công tác kiểm tra trong năm 2017. Thông qua công tác kiểm tra, các thành viên Ban Chỉ đạo đã nhận định được những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn tới của các đơn vị được kiểm tra.

2. Kết quả đạt được

- Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu của Chính phủ trong năm 2017, nhất là các thể chế về

² Công văn số 1704/BNV-CCHC ngày 29/3/2017 của Bộ Nội vụ; Công văn số 07/BCĐCCHC ngày 18/9/2017 gửi các bộ, ngành có liên quan trả lời kiến nghị, đề xuất của UBND tỉnh Tiền Giang.

doanh nghiệp, đầu tư, kinh doanh và an sinh xã hội:

+ Chính phủ đã tham mưu, trình Quốc hội ban hành 18 luật; các bộ, ngành đã trình Chính phủ ban hành 166 nghị định để điều chỉnh các quan hệ kinh tế - xã hội mới phát sinh.

+ Hàng tháng, Bộ Tư pháp đều đôn đốc hoặc tổ chức làm việc với các Bộ, ngành nợ đọng nhiều; có báo cáo Chính phủ về tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật trình Chính phủ tại các phiên họp thường kỳ. Thông qua đó, tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh đã giảm mạnh so với trước. Tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết đã giảm 41,67% so với cùng kỳ năm 2016, tính đến ngày 26/12/2017, chỉ còn 9 thông tư quy định chi tiết luật, pháp lệnh đã có hiệu lực còn nợ đọng chưa được ban hành.

+ Công tác rà soát, kiểm tra và xử lý văn bản tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả.

- Các bộ, ngành, địa phương đã thường xuyên rà soát nhằm sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc theo hướng tinh gọn, giảm các đầu mối trung gian, khắc phục các chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ; bảo đảm một việc chỉ do một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính. Ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã thông qua Nghị quyết số 18-NQ/TW về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” (gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW), với 04 mục tiêu cụ thể cho giai đoạn từ nay đến năm 2021⁽³⁾ và 05 mục tiêu cụ thể cho giai đoạn từ năm 2021 đến 2030⁽⁴⁾. Hiện nay, Chính phủ đang tích cực xây dựng, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ để cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết, nhất là những việc cần làm ngay. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2017 về việc thực hiện nghiêm quy định số lượng, cơ cấu và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân các cấp. Bộ Nội vụ đã phối hợp với các cơ quan liên quan để xây dựng các dự thảo nghị định quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP). Trong năm 2017, Bộ Nội vụ đã có báo cáo Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số

³ Theo Nghị quyết, 04 mục tiêu cụ thể từ nay đến năm 2021 gồm có: (1) Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện một số quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị để kịp thời khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý; (2) Thực hiện thí điểm một số mô hình mới về tổ chức bộ máy và kiêm nhiệm chức danh để tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, góp phần làm rõ về lý luận và thực tiễn; (3) Sắp xếp thu gọn hợp lý các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích tự nhiên và giảm số lượng thôn, tổ dân phố; (4) Giảm tối thiểu 10% biên chế so với năm 2015.

⁴ 05 mục tiêu cụ thể từ năm 2021 đến năm 2030 bao gồm: (1) Hoàn thành việc nghiên cứu và tổ chức thực hiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của nước ta trong giai đoạn mới; giảm biên chế; (2) Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; (3) Tiếp tục cụ thể hoá, thể chế hoá chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy bằng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; (4) Phân định rõ và tổ chức thực hiện mô hình chính quyền nông thôn, đô thị, hải đảo và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; (5) Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp thu gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, xã và thôn, tổ dân phố theo tiêu chuẩn quy định.

108/2014/NĐ-CP về một số nội dung liên quan đến mở rộng đối tượng tinh giản biên chế, trình tự thực hiện tinh giản biên chế.

- Về cải cách thủ tục hành chính:

+ Chính phủ đã ban hành 17 nghị quyết phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư; đã ban hành 04 nghị quyết yêu cầu các bộ rà soát, loại bỏ các điều kiện kinh doanh bất hợp lý, hạn chế cạnh tranh lành mạnh và gây cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

+ Một số đơn vị đã triển khai có hiệu quả các nghị quyết trên là: Bộ Công Thương đã ban hành phương án cắt giảm 675/1.216 điều kiện kinh doanh; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đề xuất bãi bỏ, sửa đổi 118/345 điều kiện đầu tư kinh doanh; Bộ Tài chính đã đề xuất Chính phủ bãi bỏ một số điều kiện kinh doanh đối với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đòi nợ; Bộ Tài nguyên và Môi trường đã đề xuất bãi bỏ 01 ngành nghề kinh doanh có điều kiện, sửa đổi 76/163 điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường (chiếm 46,63%); Bộ Xây dựng đang nghiên cứu đề xuất bãi bỏ 41,3% và đơn giản hóa 43,7% tổng số điều kiện kinh doanh.

+ Văn phòng Chính phủ tiếp tục duy trì có hiệu quả hoạt động của Hệ thống tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp thông qua Cổng thông tin điện tử Chính phủ tại địa chỉ <http://doanhnghiep.chinhphu.vn> và những vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân qua Cổng Thông tin điện tử Chính phủ tại địa chỉ <http://nguoidan.chinhphu.vn>.

+ Về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích: 100% bộ, ngành, địa phương đã tiến hành công bố danh mục TTHC được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích; có 61/63 tỉnh/thành phố đã ký kết thỏa thuận cung ứng dịch vụ với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam; 51/63 địa phương đã đào tạo tập huấn nghiệp vụ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho nhân viên bưu điện. Một năm qua, đã có trên 8 triệu lượt hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được gửi, nhận qua dịch vụ bưu chính công ích.

Những nỗ lực cải cách thủ tục hành chính thời gian qua đã có đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế và được người dân, doanh nghiệp và cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Từ đầu năm đến nay, đã có gần 127.000 doanh nghiệp thành lập mới. Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cũng cao nhất trong 10 năm, đạt khoảng 17,5 tỷ đô la Mỹ. Theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới, môi trường kinh doanh của Việt Nam tăng 14 bậc so với năm 2016, xếp vị trí thứ 68/190 quốc gia và nằm trong nhóm dẫn đầu của các nước ASEAN.

- Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức: Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 03 nghị định liên quan đến tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức, bao gồm: Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 về thực hiện chế

độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và ban hành Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015, trong năm:

+ 07 bộ đã trình Thủ tướng ban hành Quyết định về quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Đã có 10 đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác được giao tự chủ theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP⁵

+ Đã có 02 tổ chức khoa học và công nghệ công lập được giao tự chủ theo quy định tại Nghị định số 54/2016/NĐ-CP⁽⁶⁾

- Về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước: Hạ tầng công nghệ thông tin đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm đầu tư, từng bước đáp ứng nhu cầu công việc, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử:

+ Đã có 17 bộ, cơ quan ngang bộ và 49 tỉnh, thành phố triển khai mạng diện rộng WAN, trong đó đã kết nối tới trên 80% số đơn vị thuộc, trực thuộc các bộ, ngành và trên 75% các sở, ngành, quận/huyện ở địa phương.

+ Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành đã được triển khai tại 100% các cơ quan, đơn vị thuộc các bộ, ngành và trên 98% các sở, ngành, huyện ở địa phương.

+ Đã có 18 bộ và 53 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai sử dụng chữ ký số và cung cấp chữ ký số cho trên 75% số cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Về ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

+ Ở Trung ương:

17/19 bộ, cơ quan ngang bộ⁽⁷⁾ đã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, với tổng số dịch vụ cung cấp trực tuyến mức độ 3 là 549; mức độ 4 là 377 dịch vụ.

Tỷ lệ dịch vụ công có phát sinh hồ sơ trực tuyến là 45,6% đối với mức độ 3 và 92,8% đối với mức độ 4.

+ Ở địa phương:

⁵ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

⁶ Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập

⁷ Trừ Ủy ban Dân tộc và Thanh tra Chính phủ.

58/63 tỉnh, thành phố đang cung cấp tổng số 13.830 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4;

Tổng số dịch vụ cung cấp trực tuyến mức độ 3 là 12.677 dịch vụ; mức độ 4 là 1.153 dịch vụ.

Tỷ lệ dịch vụ công có phát sinh hồ sơ trực tuyến là 81,67% đối với mức độ 3; 22,63% đối với mức độ 4.

3. Nhận xét, đánh giá chung

a) Ưu điểm:

- Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp tốt trong công tác kiểm tra của các thành viên Ban Chỉ đạo đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của chính quyền các cấp, góp phần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo tích cực trả lời những kiến nghị, đề xuất, khó khăn trong triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính của các bộ, ngành và địa phương.

- Tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết đã giảm đáng kể so với năm 2016. Việc đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đơn giản hóa giấy tờ công dân đã có những bước tiến rõ rệt, góp phần thúc đẩy tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp, tạo thuận lợi cho người dân.

- Thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thường xuyên được rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa, góp phần tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi sự kinh doanh, thúc đẩy tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương đã mang lại kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Chất lượng văn bản quy phạm pháp luật trên một số lĩnh vực còn hạn chế. Công tác theo dõi thi hành pháp luật còn một số bất cập, thiếu nguồn lực để triển khai, chưa thu hút được sự tham gia của các cá nhân, tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức xã hội khác.

- Việc công khai quy định hành chính, thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của một số bộ, ngành và của một số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện tại một số địa phương chưa được thực hiện đầy đủ. Thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực còn rườm rà, phức tạp, cần phải tiếp tục rà soát, đơn giản hóa. Tình trạng trễ hẹn trong giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính vẫn còn phổ biến ở một số lĩnh vực trọng tâm, như: Đất đai, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội.

- Nhiều địa phương còn vướng mắc trong kết nối liên thông phần mềm tại

Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả với các phần mềm chuyên ngành, dẫn đến khó khăn trong việc chia sẻ dữ liệu thông tin. Việc triển khai hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai một cấp tại địa phương còn nhiều hạn chế, bất cập.

- Tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp quan trọng quy định tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mới chỉ bước đầu được triển khai, kết quả đạt được còn hạn chế. Việc sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành tại nhiều nơi chưa mang lại hiệu quả cao, chủ yếu chỉ sử dụng trong việc gửi, nhận văn bản, hỗ trợ công tác văn thư, mà chưa thực hiện chức năng quản lý, chỉ đạo, điều hành qua mạng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018

1. Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg, Quyết định số 609/QĐ-TTg; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; quán triệt thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đảng, các kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; triển khai hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền cải cách hành chính.

2. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đổi mới mạnh mẽ phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động; xây dựng kế hoạch hoạt động và kế hoạch kiểm tra năm 2018, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo để triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch.

3. Bộ Nội vụ giúp Chính phủ tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan triển khai xác định và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2017 của các bộ, các tỉnh; công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2017.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi pháp luật, trọng tâm là hoàn thiện thể chế về kinh tế thị trường, quản lý công chức, viên chức, thể chế liên quan đến doanh nghiệp; khắc phục dứt điểm tình trạng nợ đọng việc ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh.

5. Các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh thực hiện rà soát cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP và Nghị

quyết số 35/NQ-CP⁽⁸⁾ và các nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân. Tổ chức tốt kênh tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về thủ tục hành chính.

6. Đẩy mạnh thực hiện đổi mới, sắp xếp và kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp thẩm quyền giải quyết công việc và gắn kết chặt chẽ với các chính sách tinh giản biên chế trên cơ sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn thi hành.

7. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; các bộ, ngành, địa phương khẩn trương hoàn thiện việc xây dựng, phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính theo danh mục đã được phê duyệt, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế theo quy định.

8. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành.

9. Các bộ, ngành, địa phương tăng cường triển khai có hiệu quả Kiến trúc Chính phủ điện tử sau khi ban hành; nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; đẩy mạnh việc xây dựng và sử dụng các phần mềm dùng chung, cơ sở dữ liệu, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ và thông suốt để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4; thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ

10. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đề xuất xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 2646/QĐ-BNV ngày 11/10/2017 về việc thành lập Tổ công tác của Bộ trưởng kiểm tra công vụ tại các Bộ, ngành, địa phương. Các thành viên Ban Chỉ đạo tiếp tục triển khai công tác kiểm tra tại các bộ, ngành và địa phương trong phạm vi quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực.

⁸ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.